

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 (2022-2023)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22831501] - Scada Visual Studio C# (CCQ2106A,CCQ2106B)
CBGD: Nguyễn Minh Quang (280011)

Số SV có mặt: 8
Số bài thi: ...
Số tờ giấy thi: 6.

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày Sinh	Mã Lớp	H.Phí	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Điểm QT (40%)	Điểm Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2121060045	Nguyễn Sỹ Thành	Đạt	13/05/2003	CCQ2106B				7.0	7.0	7.0	
2	2121060039	Nguyễn Đặng	Khoa	03/12/2003	CCQ2106B				7.3	7.3	7.3	
3	2121060011	Hà Ngọc	Sáng	22/03/2003	CCQ2106A				5.3	5.3	5.3	
4	2121060042	Tô Văn	Sơn	01/02/2003	CCQ2106B				5.8	5.8	5.8	
5	2121060047	Trần Ngọc	Thắng	10/02/2001	CCQ2106B				0.0	0.0	0.0	Học lại
6	2121060046	Đoàn Văn	Thanh	15/11/2003	CCQ2106B				6.7	6.7	6.7	
7	2121060029	Nguyễn Quang	Tiến	09/12/2003	CCQ2106A				7.5	7.5	7.5	
8	2121060013	Phan Quốc	Toàn	06/02/2002	CCQ2106A				7.8	7.8	7.8	
9	2121060024	Nguyễn Việt	Tuấn	12/10/2003	CCQ2106A				8.8	8.8	8.8	
10	2121060021	Huỳnh Ngọc	Xuân	15/02/2003	CCQ2106A				0.0	0.0	0.0	Học lại

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 3 (2022-2023)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22831501] - Scada Visual Studio C# (CCQ2106A,CCQ2106B)
CBGD: Nguyễn Minh Quang (280011)

Số SV có mặt: 14
Số bài thi: 14
Số tờ giấy thi: 14
Nguyễn Minh Quang
N.M. Quang

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày Sinh	Mã Lớp	H.Phí	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Điểm QT (40%)	Điểm Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2121060001	Phạm Công	Chiến	28/03/2003	CCQ2106A				0.0	0.0	0.0	Học lại
2	2121060002	Huỳnh Quốc	Công	08/06/2003	CCQ2106A				7.2	7.2	7.2	
3	2121060036	Huỳnh Tiến	Cường	10/06/2003	CCQ2106B				6.5	6.5	6.5	
4	2121060015	Dương Hoài	Đức	11/10/2003	CCQ2106A				7.5	7.5	7.5	
5	2121060034	Phạm Xuân	Duy	22/03/2003	CCQ2106A				7.8	7.8	7.8	
6	2121060035	Đặng Thanh	Hiếu	17/08/2003	CCQ2106A				6.3	6.4	6.4	
7	2121060004	Võ Khánh	Hưng	25/10/2002	CCQ2106A				7.0	7.0	7.0	
8	2121060005	Bùi Thanh	Khoa	22/01/2003	CCQ2106A				6.5	6.5	6.5	
9	2121060020	Trần Đức	Khoa	28/02/1998	CCQ2106A				8.8	8.8	8.8	
10	2121060018	Nguyễn Minh	Khôi	19/09/2003	CCQ2106A				7.0	7.0	7.0	
11	2121060006	Hứa Thanh	Long	30/05/2000	CCQ2106A				7.0	7.0	7.0	
12	2121060038	Dương Phú	Quý	06/06/2003	CCQ2106B				8.0	8.0	8.0	
13	2121060012	Nguyễn Quang	Thành	20/11/1998	CCQ2106A				8.7	8.7	8.7	
14	2121060044	Thập Vũ	Trường	13/01/2002	CCQ2106B				7.7	7.7	7.7	
15	2121060037	Phan Trung	Vinh	23/02/2003	CCQ2106B				7.2	7.2	7.2	